

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa, Kỳ họp thứ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: “d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”;

Tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, quy định HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

Tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Căn cứ quy định nêu trên, việc ban hành Nghị quyết HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai là có cơ sở chính trị, pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 23/12/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND về nội dung hợp tác giữa tỉnh Gia Lai và các địa phương của Vương quốc Campuchia giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 149/KH-UBND về nội dung hợp tác giữa tỉnh Gia Lai và các địa phương của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giai đoạn 2026-2030, trong đó lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, tỉnh Gia Lai cấp 400 suất học bổng toàn phần cho sinh viên Lào, cấp 300 suất học bổng toàn phần cho sinh viên Campuchia học tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ngày 28/12/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2023/TT-BTC hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam sử dụng nguồn vốn viện trợ của Chính phủ Việt Nam. Do đó, hiện nay, chưa có văn bản quy định chính sách học bổng toàn phần cho sinh viên Lào, Campuchia theo diện hợp tác giữa các tỉnh thuộc Lào, Campuchia và các địa phương thuộc nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì vậy, để thực hiện chủ trương của tỉnh trong việc tăng cường phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa tỉnh Gia Lai và các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia; các tỉnh thuộc nước CHDCND Lào, việc ban hành chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai là cần thiết, vừa có cơ sở pháp lý, phù hợp với quy định của pháp luật và vừa có cơ sở thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Ban hành quy định về chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai để làm cơ sở triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng

Nghị quyết được xây dựng đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; UBND tỉnh đã lập đề nghị xây dựng Nghị quyết trình kỳ họp thứ

HĐND tỉnh Gia Lai năm 2026 và được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Thông báo số /TB-TTHĐND ngày /.../2026.

Căn cứ ý kiến chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đã gửi các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến; được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số /BC-STP ngày /.../2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết xây dựng gồm 04 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức và thời gian hỗ trợ

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ

Điều 4. Nguồn kinh phí

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo thỏa thuận hợp tác giữa các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia và tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia là học sinh, sinh viên Lào, Campuchia được các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các địa phương của Vương quốc Campuchia theo thỏa thuận hợp tác với tỉnh Gia Lai cử sang học tập tại các trường đại học và trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm đào tạo, cấp chứng chỉ tiếng Việt và các trình độ đào tạo liên thông từ trung cấp nghề lên cao đẳng, cao đẳng, đại học, thạc sĩ.

b) Các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai có đào tạo lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia; Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức và thời gian hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao tiếp nhận, quản lý và thực hiện chính sách hỗ trợ học bổng đối với lưu học sinh Lào; lưu học sinh Campuchia.

b) Việc lập dự toán và quản lý kinh phí, thực hiện thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định liên quan, bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, hiệu quả, công khai, minh bạch.

c) Lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia đã và đang được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam thì không được hưởng các chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này.

d) Các trường hợp không được tiếp tục hưởng chính sách hỗ trợ gồm: Lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật Lào, pháp luật Campuchia, vi phạm các quy định của cơ sở đào tạo đến mức bị đình chỉ học tập.

2. Phương thức hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ được cấp qua các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giao nhiệm vụ tiếp nhận, đào tạo cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia.

3. Thời gian hỗ trợ

Thời gian hỗ trợ tính theo tổng thời gian học dự bị tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển và thời gian chính thức đào tạo, không tính thời gian học kéo dài của lưu học sinh do không hoàn thành chương trình học tại trường theo quy định hoặc lý do khác lưu học sinh không hoàn thành khóa học. Thời gian học năm đầu hoặc năm cuối không đủ 12 tháng thì học bổng được cấp theo số tháng thực học của năm đó.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ.

1. Hỗ trợ học phí (bao gồm cả khóa học bồi dưỡng tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các trình độ đào tạo): Theo mức thu học phí của các Trường quy định và không vượt mức học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

2. Hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế: Hỗ trợ 100% mức đóng thẻ Bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào, lưu học sinh Campuchia theo quy định của pháp luật hiện hành. Mức đóng thẻ Bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 188/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

3. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt (tài liệu, tiền ăn, đi lại, chỗ ở): 3.080.000 đồng/người/tháng.

4. Hỗ trợ phí cấp thị thực: 3.385.000 đồng/người.

5. Hỗ trợ ngày Tết cổ truyền của Việt Nam và Tết cổ truyền của Lào, Campuchia:

a) Hỗ trợ cho lưu học sinh Lào, Lưu học sinh Campuchia ở lại Việt Nam trong những ngày Tết cổ truyền của Việt Nam: 3.000.000 đồng/người.

b) Hỗ trợ cho lưu học sinh Lào tổ chức Tết cổ truyền của Lào tại Việt Nam, lưu học sinh Campuchia để tổ chức Tết cổ truyền của Campuchia tại Việt Nam: 600.000 đồng/người.

6. Thời gian thực hiện hỗ trợ:

a) Các nội dung hỗ trợ tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này: Thực hiện từ 01/01/2026.

b) Nội dung hỗ trợ tại khoản 5 Điều này: Thực hiện từ năm 2027.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Sinh viên các tỉnh Nam Lào theo Bản ghi nhớ hợp tác giữa UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) và chính quyền các tỉnh Nam Lào giai đoạn 2021-2025, giữa UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) và chính quyền tỉnh Champasak giai đoạn 2021-2025 đang học tại Trường Đại học Quy Nhơn, Trường Cao đẳng y tế và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn, Trường Đại học Quảng Nam; Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh; Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Gia Lai được hưởng mức hỗ trợ học bổng hằng năm theo mức hỗ trợ quy định tại Điều 3 Nghị quyết này cho đến khi tốt nghiệp theo đúng thời gian đào tạo do các Trường công bố.

2. Trường hợp sinh viên các tỉnh Nam Lào đã được UBND tỉnh phê duyệt mức hỗ trợ học bổng và quyết toán kinh phí trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì không thực hiện tính toán lại theo mức hỗ trợ học bổng quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực:

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

(Kèm theo các văn bản: Dự thảo Nghị quyết; văn bản thẩm định của Sở Tư pháp; bản tổng hợp ý kiến tham gia và giải trình tiếp thu ý kiến tham gia; các tài liệu khác có liên quan).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, SXD;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**